

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ BỒNG**

Số: /UBND-LN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Bồng, ngày tháng 5 năm 2025

V/v tổ chức triển khai thực hiện
công tác theo dõi, cập nhật và
báo cáo diễn biến rừng trên địa
bàn huyện Trà Bồng năm 2025

Kính gửi:

- Hạt Kiểm lâm huyện;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện;
- Trạm Quản lý bảo vệ rừng khu Đông, khu Tây;
- Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Công bố hiện trạng rừng tỉnh Quảng Ngãi năm 2024.

Để đảm bảo công tác theo dõi, cập nhật và báo cáo diễn biến rừng năm 2025 theo đúng tiến độ, nội dung, trình tự theo quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng (gọi tắt là *Thông tư số 33*); Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 (gọi tắt là *Thông tư số 16*); Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xác thực văn bản hợp nhất Thông tư Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng (gọi tắt là *Văn bản số 10*).

UBND huyện Trà Bồng yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Hạt Kiểm lâm huyện; Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện; Trạm Quản lý bảo vệ rừng khu Đông, khu Tây; Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động triển khai một số nội dung sau đây:

1. Tiếp tục triển khai, quán triệt nội dung chỉ đạo tại Công văn số 4446/UBND-KTN ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chấn chỉnh công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5284/UBND-KTN ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2085/UBND-LN ngày 26/7/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn huyện; Công văn số 2590/UBND-LN ngày 12/9/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc chấn chỉnh công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn huyện; Công văn số 3115/UBND-LN ngày 26/10/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn

huyện; Công văn số 23/HKL-BVR ngày 27/02/2025 của Hạt Kiểm lâm Trà Bồng về việc tổ chức triển khai thực hiện công tác theo dõi, cập nhật và báo cáo diễn biến rừng trên địa bàn huyện Trà Bồng năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Điều 2 Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng và công bố hiện trạng rừng huyện Trà Bồng năm 2024 và gửi Quyết định phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng và công bố hiện trạng rừng huyện Trà Bồng năm 2024 đến các cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, địa phương làm cơ sở phục vụ kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu về lâm nghiệp trên địa bàn.

3. Giao trách nhiệm Hạt Kiểm lâm huyện, Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện, Trạm Quản lý bảo vệ rừng khu Đông, khu Tây; Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và chủ rừng theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi cập nhật diễn biến rừng đảm bảo chính xác, trung thực, khách quan và đúng quy định tại Thông tư số 33 và Thông tư số 16.

- Chỉ đạo Tổ nghiệp vụ theo dõi diễn biến rừng có trách nhiệm tổ chức theo dõi, cập nhật diễn biến rừng trên địa bàn quản lý và khi có biến động về diện tích rừng được giao đối với chủ rừng nhóm I (*hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn*) và diện tích rừng do UBND các xã, thị trấn quản lý thì chỉ đạo Tổ nghiệp vụ theo dõi diễn biến rừng tiếp nhận, thu thập và kiểm tra, xác minh thông tin biến động về rừng do các chủ rừng nhóm I (*hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn*) và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có biến động về diện tích rừng, tham mưu UBND xã, thị trấn báo cáo Hạt Kiểm lâm huyện.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có biến động về diện tích rừng, Chủ rừng nhóm II có trách nhiệm báo cáo Hạt Kiểm lâm huyện về biến động diện tích rừng.

- Mẫu báo cáo thông tin biến động về diện tích rừng theo Biểu số 01 Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 16 (*có biên bản kiểm tra hiện trường, sơ đồ vị trí, file mềm Mapinfor,... kèm theo*) và định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo tháng cho Hạt Kiểm lâm huyện (trước ngày 01 tháng kế tiếp) để tổng hợp, cập nhật và báo cáo cho Chi cục Kiểm lâm tỉnh (*theo Công văn số 610/CCKL-BVR ngày 21/6/2024; Công văn số 684/CCKL-BVR ngày 17/7/2024*). Riêng báo cáo năm (*tại điểm 2 khoản 13 Điều 1 Thông tư số 16*) gồm: Biểu số 02, 03, 04, 05 và 06 Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 16; báo cáo đánh giá tình hình diễn biến rừng, phân tích nguyên nhân tăng, giảm diện tích rừng, diện tích chưa thành rừng trong kỳ và so sánh cùng kỳ năm trước; Bản đồ giấy có xác nhận của thủ trưởng đơn vị và file bản đồ số; các hồ sơ khác có liên quan... báo cáo gửi về Hạt Kiểm lâm **trước ngày 31/12** hàng năm để tổng hợp.

- Chủ động phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện để được hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về theo dõi, cập nhật diễn biến rừng, các thông tin biến động về rừng đảm bảo kịp thời, chính xác và đúng tiến độ.

- Đối với các địa phương, chủ rừng có diện tích rừng tự nhiên giảm, yêu cầu làm rõ nguyên nhân và đề ra giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện hiệu quả trong năm 2025.

- Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về số liệu báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng của địa phương, chủ rừng cũng như chậm báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng của địa phương, chủ rừng cho Hạt Kiểm lâm để tổng hợp tham mưu trình UBND huyện phê duyệt, công bố hiện trạng rừng hàng năm theo đúng quy định.

4. Hạt Kiểm lâm huyện

a. Tổ chức thực hiện công tác theo dõi, cập nhật và báo cáo diễn biến rừng năm 2024 trên địa bàn huyện đúng theo quy định tại Thông tư số 33 và Thông tư số 16.

b. Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, chủ rừng nhóm I (*hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn*) và chủ rừng nhóm II (*Trạm Quản lý bảo vệ rừng khu Đông, khu Tây huyện, Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi*) quy trình thực hiện theo dõi, cập nhật và báo cáo diễn biến rừng khi có những biến động về diện tích, trạng thái, chủ rừng, mục đích sử dụng rừng ... đối với diện tích rừng được giao, được thuê và diện tích rừng do UBND các xã, thị trấn quản lý theo đúng quy định tại Thông tư số 33 và Thông tư số 16.

c. Tiếp nhận hồ sơ biến động về rừng, tổ chức kiểm tra hồ sơ và xây dựng kế hoạch kiểm tra, xác minh tại hiện trường trước khi cập nhật biến động về rừng vào phần mềm diễn biến rừng (*theo Quyết định số 4539/QĐ-BNN-TCLN ngày 06/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành phần mềm cập nhật diễn biến rừng; Công văn số 396/KL-CĐS ngày 28/3/2024 của Cục Kiểm lâm về việc cập nhật diễn biến rừng trên phần mềm FRMS Desktop*).

d. Lập hồ sơ phê duyệt kết quả theo quy định tại điểm b khoản 11 Điều 1 Thông tư số 16, trình UBND huyện phê duyệt và công bố hiện trạng rừng đồng thời báo cáo Chi cục Kiểm lâm tỉnh trước ngày 31/01 năm sau (*Lưu ý: trước khi trình UBND huyện công bố số liệu hiện trạng rừng, số liệu phải được Chi cục Kiểm lâm tỉnh thống nhất*).

đ. Xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý những chủ rừng không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn khi có biến động về diện tích rừng được giao (*theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi và khoản 6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính*).

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Hạt Kiểm lâm huyện; Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện; Trạm Quản lý bảo vệ rừng khu Đông, khu Tây huyện; Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- VP: PVP (LN), CVLN;
- Lưu: VT, LN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Sương